

Số: **14** /HD-CCB

Hà Nội, ngày **28** tháng 7 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025 và nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu Chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031

Chấp hành Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Kế hoạch số 58/KH-CCB ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam về tổ chức đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu Chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Thường trực Trung ương Hội hướng dẫn tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025 và nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu Chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

I. TỔNG KẾT NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NHIỆM KỲ 2022-2025

1. Nội dung tổng kết

Căn cứ kế hoạch và hướng dẫn đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam; kế hoạch, hướng dẫn và chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Ban thường vụ các cấp Hội trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chuẩn bị kỹ nội dung tổng kết nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025.

Nội dung đánh giá tổng kết cần bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ của Hội Cựu chiến binh cấp mình và cấp trên trực tiếp; sự chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc để đánh giá kiểm điểm.

- *Phần đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:* Đánh giá tình hình và kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; xử lý kỷ luật tổ chức hội và hội viên theo quy định của Điều lệ Hội; công tác giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Bộ Chính trị. Những tổ chức Hội mới sáp nhập nhiều đơn vị, có đánh giá khái quát kết quả công tác kiểm tra, giám sát; công tác giám sát và phản biện xã hội của các đơn vị cũ, tổng hợp số liệu chung. Khẳng

định những đóng góp của công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng tổ chức hội vững mạnh toàn diện; nêu rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện (*kèm theo Phụ lục thống kê số liệu*).

- *Phần phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm kỳ 2025-2030*: Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022-2025 và thực tiễn yêu cầu công tác xây dựng Hội trong tình hình mới. Tập chung xác định rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát; công tác giám sát và phản biện xã hội của Hội nhiệm kỳ 2025-2030. Kiến nghị, đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung việc thực hiện các quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; xử lý kỷ luật tổ chức hội, hội viên; công tác giám sát và phản biện xã hội.

2. Phương pháp và thời gian

- *Phương pháp*: Các cấp Hội căn cứ vào tình hình thực tiễn, sự chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy cấp mình và hướng dẫn của Thường trực Trung ương Hội, nghiên cứu, chỉ đạo xây dựng báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của cấp mình theo các nội dung và tổ chức hội nghị tổng kết bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

+ Đối với Hội Cựu chiến binh cấp xã, phường, đặc khu và tương đương (*sau đây gọi là cấp xã*) mới sáp nhập: Nơi có điều kiện thì tổ chức hội nghị tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả lên cấp trên trực tiếp. Nơi không có điều kiện thì báo cáo bằng văn bản kết quả lên cấp trên trực tiếp.

+ Đối với Hội cựu chiến binh cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tương đương (*sau đây gọi là cấp tỉnh*): Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ của Hội Cựu chiến binh cấp mình.

+ Đối với Hội Chiến binh Khối 487: Nơi có điều kiện thì tổ chức hội nghị tổng kết, nơi không có điều kiện tổ chức hội nghị thì báo cáo bằng văn bản kết quả lên Trung ương Hội.

* Tại hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, ban kiểm tra các cấp Hội tùy tình hình thực tiễn tham mưu cho ban chấp hành làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

- Thời gian thực hiện

+ Thời gian hoàn thành báo cáo và tổ chức hội nghị tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025 của các cấp Hội xong trước khi tiến hành đại hội Hội Cựu chiến binh cấp mình.

+ Hội cựu chiến binh cấp tỉnh gửi trước kế hoạch và báo cáo tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025 về Thường trực Trung ương Hội trước 10 ngày tổ chức hội nghị tổng kết cấp mình.

+ Thường trực Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức hội nghị tổng kết công tác kiểm tra, giám sát khóa VII, nhiệm kỳ 2022-2026; dự kiến thời gian tổng kết tháng 5 năm 2026 (*có kế hoạch riêng*).

II. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT PHỤC VỤ ĐẠI HỘI HỘI CỰU CHIẾN BINH CÁC CẤP

1. Chủ động phát hiện và kịp thời tổ chức kiểm tra, giám sát, kết luận những tổ chức Hội, hội viên khi có dấu hiệu vi phạm

- Các cấp Hội thông qua công tác kiểm tra, giám sát và các nguồn thông tin khác chủ động nắm tình hình, tổ chức kiểm tra, giám sát và kết luận đối với tổ chức Hội khi có dấu hiệu vi phạm, mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội mà chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa triệt để.

- Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện cán bộ chủ chốt, cán bộ dự bầu ban chấp hành, ban kiểm tra khoá mới và dự kiến là đại biểu đi dự đại hội tổ chức Hội cấp trên có dấu hiệu vi phạm về chính trị, tư tưởng, phẩm chất, đạo đức, lối sống, tác phong công tác; các biểu hiện về quan liêu tham nhũng, lãng phí, bè phái, cơ hội; việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết của Hội và chủ trương, chính sách của địa phương hoặc có biểu hiện tiêu cực của bản thân và gia đình vi phạm, cần tập trung kiểm tra, giám sát, kết luận và xử lý dứt điểm trước đại hội. Trường hợp phức tạp, phải kịp thời báo cáo tổ chức Hội cấp trên, MTTQ và cấp uỷ địa phương cấp mình để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

2. Tập trung giải quyết dứt điểm đơn, thư khiếu nại, tố cáo

- Các cấp Hội chủ động phân loại, rà soát để lập kế hoạch thẩm tra xác minh, xem xét, kết luận giải quyết dứt điểm đơn, thư khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức Hội và cán bộ, hội viên trước khi tiến hành đại hội, nhất là đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến nhân sự ban chấp hành, ban kiểm tra khoá mới và đại biểu dự đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp.

- Chủ động xem xét, giải quyết dứt điểm đơn khiếu nại kỷ luật Hội của hội viên theo thẩm quyền và trình tự quy định để ổn định tổ chức Hội trước khi tiến hành đại hội.

- Những đơn thư liên quan đến tổ chức Hội và cán bộ, hội viên, nhưng không thuộc chức năng giải quyết của tổ chức Hội thì ban kiểm tra tham mưu chuyển đến cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét giải quyết và có trách nhiệm nắm, báo cáo kết quả với ban chấp hành.

- Không xem xét giải quyết đơn, thư tố cáo nặc danh, giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký tên; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự; đơn tố cáo không phải do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận hoặc đã có thông báo không xem xét, giải quyết; đơn tố cáo do người tố cáo đã tự nguyện rút đơn nay tiếp tục tố cáo lại nhưng không có thêm nội dung, tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc.

Trường hợp đơn tố cáo giấu tên, mạo tên nhưng rõ địa chỉ, đối tượng và nội dung tố cáo thì tổ chức Hội có thẩm quyền nắm tình hình để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

- Chuyển ban chấp hành khoá mới xem xét, giải quyết những đơn, thư tố cáo đối với đại biểu dự đại hội, mà tổ chức Hội nhận được trước ngày khai mạc đại hội dưới 25 ngày làm việc đối với cấp xã; dưới 30 ngày làm việc đối với cấp tỉnh (theo dấu bưu điện chuyển đến hoặc nhận trực tiếp).

- Người được đại hội bầu là ủy viên ban chấp hành khoá mới (trong thời gian ban chấp hành cấp trên chưa có quyết định chuẩn y) mà vi phạm kỷ luật hoặc có đơn tố cáo thì ban chấp hành khoá mới xem xét, kết luận và báo cáo kịp thời với ban chấp hành cấp trên.

3. Về thẩm tra tư cách đại biểu dự đại hội

- Việc thẩm tra tư cách đại biểu phải được tiến hành ngay trong quá trình chuẩn bị đại hội vì vậy ban kiểm tra các cấp cần nắm chắc danh sách hội viên dự đại hội (*đối với đại hội toàn thể*) và danh sách, lý lịch đại biểu dự đại hội cấp mình (*đối với đại hội đại biểu*) do đại hội cấp dưới bầu hoặc chỉ định; chủ động phát hiện các trường hợp có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đại biểu để tổng hợp báo cáo ban chấp hành cùng cấp. Tổng hợp chất lượng đại biểu tham dự đại hội (theo mẫu) để giúp ban thẩm tra tư cách đại biểu xem xét, trình đại hội thông qua.

- Không triệu tập đến đại hội những đại biểu được bầu nhưng không đúng nguyên tắc, thủ tục bầu cử; những đại biểu sau khi được bầu bị xóa tên, khai trừ ra khỏi Hội hoặc bị tạm đình chỉ sinh hoạt Hội.

- Phải trình đại hội xem xét quyết định tư cách đại biểu các trường hợp đại biểu sau khi được bầu bị kỷ luật một trong các hình thức cảnh cáo, cách chức trong Đảng, chính quyền và trong tổ chức Hội hoặc vi phạm kỷ luật đã được kết luận rõ đến mức phải cảnh cáo, cách chức nhưng chưa có quyết định kỷ luật của cấp có thẩm quyền. Đại biểu sau khi được bầu bị đình chỉ một trong các chức vụ trong Đảng, chính quyền và trong tổ chức Hội.

Nếu thấy cần phải cho đại biểu rút thì ban chấp hành cấp tổ chức đại hội phân công cán bộ gặp, gợi ý để đại biểu làm đơn xin rút khỏi danh sách đại biểu. Nếu cá nhân không tự xin rút thì đưa vào danh sách để ban thẩm tra tư cách đại biểu trình đại hội xem xét, quyết định.

- Trong thời gian tiến hành đại hội, nếu đại biểu dự đại hội vi phạm kỷ luật thì đoàn chủ tịch xin ý kiến đại hội để kết luận về tư cách đại biểu đó.

4. Chuẩn bị nhân sự và bầu ban kiểm tra các cấp

Căn cứ vào Hướng dẫn số 12/HD-CCB ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội về công tác nhân sự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031, trong quá trình các tổ

chức Hội Cựu chiến binh chuẩn bị nhân sự ban chấp hành khóa mới, đồng thời chuẩn bị nhân sự ban kiểm tra cùng cấp.

4.1. Số lượng

Số lượng ủy viên ban kiểm tra do ban chấp hành mỗi cấp quy định, trong đó có không quá 1/3 là ủy viên ban chấp hành cùng cấp. Số lượng ủy viên ban kiểm tra từng cấp có thể như sau:

- Ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh: Từ 7 đến 9 ủy viên.
- Ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp xã: Từ 5 đến 7 ủy viên.
- Ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh Khối 487: Từ 5 đến 7 ủy viên.

4.2. Cơ cấu

a) Ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh

- Một đồng chí phó chủ tịch Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh làm trưởng ban kiểm tra; một đồng chí làm công tác kiểm tra chuyên trách của Hội Cựu chiến binh tỉnh; một số đồng chí ở cơ quan Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Cựu chiến binh xã.

- Hội nghị ban chấp hành Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh lần thứ nhất bầu ban kiểm tra và trưởng ban trong số các đồng chí ủy viên ban kiểm tra. Hội nghị ban kiểm tra lần thứ nhất bầu phó trưởng ban kiểm tra trong số các đồng chí ủy viên ban kiểm tra.

- Danh sách ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh phải được Trung ương Hội quyết định chuẩn y.

b) Ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp xã

- Nơi có ban thường vụ: Do đồng chí phó chủ tịch kiêm trưởng ban kiểm tra và một số đồng chí chi hội trưởng là ủy viên.

- Nơi không có ban thường vụ: Do đồng chí phó chủ tịch hoặc một đồng chí trong ban chấp hành phụ trách công tác kiểm tra.

- Hội nghị ban chấp hành Hội Cựu chiến binh cấp xã lần thứ nhất bầu ban kiểm tra và trưởng ban trong số các đồng chí ủy viên ban kiểm tra. Hội nghị ban kiểm tra lần thứ nhất bầu phó trưởng ban kiểm tra trong số các đồng chí ủy viên ban kiểm tra.

Danh sách ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp xã phải được thường vụ Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh quyết định chuẩn y.

* Đối với Đại hội cấp xã, cấp tỉnh mới sáp nhập theo chủ trương của Đảng, Nhà nước thì không bầu ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra. Cấp ủy cùng cấp và ban chấp hành Hội Cựu chiến binh cấp trên trực tiếp chỉ định ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra nhiệm kỳ khóa mới.

5. Quy định về tổng hợp báo cáo

- Ngay sau đại hội, tổ chức Hội cấp dưới báo cáo với tổ chức Hội cấp trên trực tiếp kết quả bầu cử ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra, tổng

hợp chất lượng đoàn đại biểu và danh sách đoàn đại biểu đi dự đại hội tổ chức Hội cấp trên.

- Sau đại hội Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh báo cáo về Thường trực Trung ương Hội, các văn bản sau:

+ Báo cáo kết quả bầu cử và danh sách ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030.

+ Báo cáo tổng hợp chất lượng đoàn đại biểu và danh sách đoàn đại biểu Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu Chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Kèm theo 3 mẫu dùng chung cho đại hội Hội CCB các cấp:

Mẫu 1: Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội Hội CCB..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030 (Dùng để báo cáo trong đại hội).

Mẫu 2: Báo cáo tổng hợp chất lượng đoàn đại biểu đi dự Đại hội Hội CCB..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030 (Dùng để báo cáo lên Hội cấp trên).

Mẫu 3: Danh sách đoàn đại biểu của Hội CCB..... dự Đại hội Hội CCB..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030 (Dùng để báo cáo lên Hội cấp trên).

Trên đây là hướng dẫn tổng kết nhiệm vụ kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ 2022-2025 và việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội Hội Cựu chiến binh các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu Chiến binh Việt Nam lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2026-2031. Hội Cựu chiến binh các cấp căn cứ vào hướng dẫn này nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn và đặc điểm đơn vị mình (nhất là các tỉnh và các xã mới sáp nhập); quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Hội Cựu chiến binh cấp tỉnh tổng hợp, phản ánh, báo cáo (qua địa chỉ Gmail: anhnguyenhoa.ccb@gmail.com) về Thường trực Trung ương Hội để kịp thời bổ sung, sửa đổi. / *ph*

Nơi nhận:

- Thường trực TW Hội⁴;
- Ban Công tác CCB⁵;
- Hội CCB các tỉnh, thành;
- Hội CCB các bộ, ngành trực thuộc TW Hội (khối 487);
- Lưu: VT, KT-PLA85.



MẪU 1 (Dùng để báo trong đại hội Hội CCB các cấp)

HỘI CỰU CHIẾN BINH
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ.....
NHIỆM KỲ 2025-2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 202.....

Số: /BC- CCB

BÁO CÁO

Kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự đại hội đại biểu
Hội CCB..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030

- Căn cứ Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam (khóa VII).

- Thực hiện Quyết định số...../QĐ-CCB ngày.....tháng.....năm 2025 của
..... về phân bổ đại biểu dự đại hội đại biểu Hội CCB
..... và kết quả bầu cử đại biểu của các tổ chức Hội trực thuộc.

Hôm nay, ngày..... tháng.....năm 2025, Hội Cựu chiến binh.....
..... tiến hành Đại hội lần thứ , nhiệm kỳ 2025-2030. Đại hội đã bầu Ban
thẩm tra tư cách đại biểu gồm:

1. Đồng chí..... Trưởng ban;
2. Đồng chí..... ủy viên;
3. Đồng chí..... ủy viên;
4. Đồng chí..... ủy viên;
5. Đồng chí..... ủy viên;

Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại
biểu dự đại hội như sau:

I- CHẤT LƯỢNG ĐẠI BIỂU

1. Cơ cấu đại biểu

- Tổng số tổ chức Hội triệu tập:.....đơn vị =.....% tổng số đơn vị.
- Tổng số tổ chức Hội có mặt:.....đơn vị =.....% tổng số đơn vị.
- Tổng số đại biểu được triệu tập:.....đ/c; Tổng số đại biểu có mặt:.....đ/c. Đại biểu vắng mặt:..... đ/c, (lý do)
- Đại biểu đương nhiệm:.....đ/c =.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu chỉ định:.....đ/c =.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu được bầu:.....đ/c =.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu dự khuyết thay đại biểu chính thức:.....đ/c =.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu là nam:.....đ/c; Đại biểu là nữ:.....đ/c.
- Đại biểu tôn giáo:.....đ/c. Đại biểu là người dân tộc ít người:..... đ/c.

2. Tuổi đời

- Đại biểu dưới 40 tuổi:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Từ 40 - 59 tuổi:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Từ 60 - 69 tuổi:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Từ 70 tuổi trở lên:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu cao tuổi nhất:..... tuổi.
- Đại biểu trẻ tuổi nhất:..... tuổi.

3. Cấp quân hàm

- Cấp tướng:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Cấp tá:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Cấp úy:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Hạ sỹ quan, chiến sỹ, dân quân, du kích.....đ/c =% tổng số đại biểu.

4. Trình độ văn hóa

- Tốt nghiệp PTTH:.....đ/c: =% tổng số đại biểu.
- Đại học và trên đại học:.....đ/c: =% tổng số đại biểu.

5. Tham gia cách mạng

- Tham gia kháng chiến chống Pháp:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Tham gia kháng chiến chống Mỹ:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu nhập ngũ sau năm 1975:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu là đảng viên:.....đ/c =% tổng số đại biểu.

6. Chức vụ đã đảm nhiệm trong quân đội

- Đại biểu nguyên là Thứ trưởng, Thủ trưởng cơ quan BQP:.....đ/c
=.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu nguyên là tư lệnh, phó tư lệnh QK, QC, QĐ và tương đương: ...đ/c
=.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu nguyên là cán bộ sư đoàn, trung đoàn, tiểu đoàn và tương đương:
.....đ/c =.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu nguyên là cán bộ đại đội, trung đội và tương đương:.....đ/c
=.....% tổng số đại biểu.
- Đại biểu nguyên là HSQ chiến sỹ, dân quân tự vệ, CNVQP:.....đ/c
=.....% tổng số đại biểu.

7. Chức vụ trong Hội Cựu chiến binh Việt Nam hiện nay

- Đại biểu là ủy viên BCH Trung ương Hội:.....đ/c.
- Đại biểu là Chủ tịch và Phó chủ tịch Trung ương Hội:..... đ/c.
- Đại biểu là ủy viên BCH Hội CCB cấp tỉnh (thành):..... đ/c.
- Đại biểu là chủ tịch, phó chủ tịch Hội CCB tỉnh (thành phố):..... đ/c.

- Đại biểu là ủy viên BCH Hội CCB cấp xã và tương đương:.....đ/c.
- Đại biểu là chủ tịch, phó chủ tịch Hội CCB xã và tương đương:.....đ/c.
- Đại biểu là chi hội trưởng, chi hội phó:..... đồng chí.
- Đại biểu là hội viên CCB:.....đ/c =% tổng số đại biểu.

8. Khen thưởng, Kỷ luật

- Đại biểu là Anh hùng LLVT, AHLĐ:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu được tặng Huân chương các loại:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu được tặng Bằng khen các loại:.....đ/c =% tổng số đại biểu.
- Đại biểu đã bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên):.....đ/c =% tổng số đại biểu.

II- NỘI DUNG XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI

(Nếu có đại biểu sau khi được bầu, đã vi phạm theo quy định tại Hướng dẫn số...../HD- CCB ngày tháng..... năm 2025 của Trung ương Hội thì Ban thẩm tra tư cách đại biểu phải xin ý kiến Đại hội quyết định về tư cách đại biểu đối với từng trường hợp cụ thể trước khi kết luận). Nếu không có vi phạm thì kết luận.

III- KẾT LUẬN

Qua xem xét tư cách đại biểu về dự đại hội Hội Cựu chiến binh..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu kết luận:

1. Tổ chức Hội các cấp bầu đại biểu tham dự đại hội đảm bảo đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam và quy chế bầu cử của đại hội.

2. Về tư cách đại biểu: Đến nay chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm tư cách đại biểu, vi phạm nguyên tắc, thủ tục bầu cử.

Ban thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo đại hội kết quả thẩm tra là:% đại biểu có đủ tư cách tham dự Đại hội đại biểu Hội CCB..... lần thứ....., nhiệm kỳ 2025-2030.

Đề nghị Đoàn Chủ tịch xin ý kiến đại hội./.

TM. BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI CCB..... LẦN THỨ.....
TRƯỞNG BAN

MẪU 2 (Dùng để báo cáo lên Hội cấp trên)

HỘI CỰU CHIẾN BINH
BAN CHẤP HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-CCB

....., ngày.....tháng.....năm 2025

BÁO CÁO

Tổng hợp chất lượng Đoàn đại biểu dự Đại hội
Hội Cựu chiến binh lần thứ , nhiệm kỳ 2025-2030

1. Số lượng và cơ cấu đại biểu

- Tổng số đại biểu được triệu tập: đại biểu
- + Đại biểu đương nhiên: đại biểu
- + Đại biểu chỉ định: đại biểu
- + Đại biểu được bầu: đại biểu
- + Đại biểu là nam: đại biểu
- + Đại biểu là nữ: đại biểu
- + Đại biểu tôn giáo: đại biểu
- + Đại biểu là người dân tộc ít người: đại biểu
- Đại biểu dự khuyết thay đại biểu chính thức: đại biểu (nếu có)

2. Tuổi đời

- Đại biểu dưới 40 tuổi: đại biểu
- Từ 40 - 59 tuổi: đại biểu
- Từ 60 - 69 tuổi: đại biểu
- Từ 70 tuổi trở lên: đại biểu
- Đại biểu cao tuổi nhất: đại biểu
- Đại biểu trẻ tuổi nhất: đại biểu

3. Cấp quân hàm

- Cấp tướng: đại biểu
- Cấp tá: đại biểu
- Cấp úy: đại biểu
- Hạ sỹ quan, chiến sỹ, dân quân, du kích: đại biểu

4. Trình độ văn hóa

- Tốt nghiệp THCS: đại biểu
- Tốt nghiệp PTTH: đại biểu
- Đại học và trên đại học: đại biểu

5. Tham gia cách mạng, nhập ngũ

- Tham gia kháng chiến chống Mỹ: đại biểu
- Đại biểu nhập ngũ sau năm 1975: đại biểu
- Đại biểu là đảng viên: đại biểu
- Đại biểu không là đảng viên: đại biểu

5. Chức vụ đảm nhiệm cao nhất đã qua trong và ngoài quân đội

- Đại biểu nguyên là Ủy viên BCH TW Đảng Cộng sản VN: đại biểu
- Đại biểu là đại biểu Quốc hội và nguyên là đại biểu Quốc hội: đại biểu
- Đại biểu là cán bộ cấp bộ và tương đương: đại biểu
- Đại biểu là cán bộ cấp tổng cục và tương đương: đại biểu
- Đại biểu nguyên là Tư lệnh, Chính ủy, Phó tư lệnh, phó chính ủy QK, QC, QĐ và tương đương: đại biểu
- Đại biểu nguyên là cán bộ Sư đoàn, Trung đoàn, Tiểu đoàn và tương đương: đại biểu
- Đại biểu nguyên là cán bộ Đại đội, Trung đội và tương đương: đại biểu
- Đại biểu nguyên là HSQ-CS, DQTV, CNV QP: đại biểu

7. Chức vụ trong Hội Cựu chiến binh Việt Nam hiện nay

- Đại biểu là Ủy viên BCH Trung ương Hội: đồng chí
- Đại biểu là Phó chủ tịch Trung ương Hội: đồng chí
- Đại biểu là Ủy viên BCH Hội CCB cấp tỉnh (thành): đồng chí
- Đại biểu là Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội CCB tỉnh (thành phố) và tương đương: đồng chí
- Đại biểu là Ủy viên BCH cấp xã (đặc khu) và tương đương: đồng chí
- Đại biểu là Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội CCB xã (đặc khu) và tương đương: đồng chí
- Đại biểu là Ủy viên BCH Hội cơ sở: đồng chí
- Đại biểu là Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội cơ sở: đồng chí
- Đại biểu là hội viên CCB: đại biểu

8. Khen thưởng, Kỷ luật

a) Khen thưởng

- Đại biểu là Anh hùng LLVTND, AHLĐ trong thời kỳ đổi mới: đại biểu
- Đại biểu được tặng Huân chương các loại: đại biểu
- Đại biểu được tặng Bằng khen các loại: đại biểu

b) Kỷ luật

- Đại biểu đã bị kỷ luật (từ khiển trách trở lên): đại biểu

Báo cáo tổng hợp trên gửi kèm theo danh sách đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu Hội Cựu chiến binh lần thứ, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nơi nhận:

- Hội CCB.....;
- Lưu:

CHỦ TỊCH

Mẫu số 3 (Dùng để báo cáo lên Hội CCB cấp trên)

HỘI CỰU CHIẾN BINH
BAN CHẤP HÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /DS- CCB

DANH SÁCH

Đoàn đại biểu của Hội CCB dự đại hội đại biểu
Hội CCB lần thứ , nhiệm kỳ 2025-2030

Số TT	Họ và tên (Điện thoại liên lạc)	Giới tính, năm sinh	Năm tham gia cách mạng, nhập ngũ	Cấp bậc khi tại ngũ	Chức vụ khi tại ngũ	Chức vụ trong Hội hiện nay	Dân tộc, tôn giáo, văn hóa	Vào Đảng, chính thức	Khen thưởng (từ bằng khen trở lên)	Kỷ luật (từ khiển trách trở lên)	Là đại biểu (số phiếu bầu)			Chỗ ở hiện nay	
											Đương nhiên	Chỉ định	Đại biểu bầu		
													Chính thức		Dự khuyết
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1.															
2.															
3.															

Nơi nhận:

- Lưu:

CHỦ TỊCH

* Ghi chú

- Mỗi người có thể ghi 3-4 dòng ngang cho đủ các nội dung ở mỗi cột.
- Cột 4: Nếu không phải là quân nhân ghi năm tham gia cách mạng, du kích, dân quân tự vệ, công nhân viên quốc phòng.
- Cột 7: Nếu hiện nay tham gia ban chấp hành Hội nhiều cấp thì ghi đầy đủ (ví dụ: UV BCH Hội CCB tỉnh A; UV BCH, Chủ tịch Hội CCB xã B...).
- Cột 10: Ghi số lần được khen thưởng (ví dụ: 2 Huân chương, 10 Bằng khen, ...).
- Cột 11: Ghi số lần bị kỷ luật (ví dụ: 1 cảnh cáo, 1 khiển trách).

2. Số liệu ban kiểm tra các cấp kiểm tra, giám sát

[illegible]

II. KỶ LUẬT TỔ CHỨC HỘI, HỘI VIÊN

1. Số liệu kỹ luật tổ chức Hội

[illegible]

2. Số liệu kỹ luật hội viên

[illegible]

III. SỐ LƯỢNG GIẢI QUYẾT KHẨU NẠI, TỔ CÁO

[illegible]

IV. THÔNG KÊ BỔ SUNG, TẬP HUẤN CÁN BỘ KIỂM TRA

[illegible]

